| | |
|---|---|
| **TOÀ ÁN NHÂN DÂN**<br>**HUYỆN PHÚ HÒA**<br>**TỈNH PHÚ YÊN** | **CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**<br>**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** |
| Số: 74/2023/QĐST-HNGĐ | *Phú Hòa, ngày 16 tháng 5 năm 2023* |

# QUYẾT ĐỊNH
# CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân gia đình sơ thẩm thụ lý số 106/2023/TLST-HNGĐ ngày 25 tháng 4 năm 2023 về việc tranh chấp *"Ly hôn"* giữa:

*Nguyên đơn:* Chị Võ Thị Tú V, sinh năm 2001

Trú tại: thành phố Tuy Hòa, tỉnh Phú Yên

*Bị đơn:* Anh Nguyễn Văn L, sinh năm 1999

Trú tại: huyện Phú Hòa, tỉnh Phú Yên

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 81, 82 và 83 của Luật Hôn nhân và Gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 08 tháng 5 năm 2023.

## XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 08 tháng 5 năm 2023 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

## QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Võ Thị Tú V và anh Nguyễn Văn L.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

*2.1. Về con chung:* Giao 01 (Một) con chung cháu Nguyễn Thị Kim O, sinh ngày 29/12/2017 cho chị Võ Thị Tú V trực tiếp nuôi. Chị Võ Thị Tú V không yêu cầu anh Nguyễn Văn Lực cấp dưỡng nuôi con chung.

*2.2. Về tài sản chung và nợ chung:* Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

*2.3. Về án phí:* Chị Võ Thị Tú V tự nguyện chịu 150.000đ *(Một trăm năm mươi nghìn đồng)* tiền án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm; được khấu trừ vào 300.000đ *(Ba*

*trăm nghìn đồng)* tiền tạm ứng án phí đã nộp tại Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0009448 ngày 25/4/2023 của cơ quan Chi cục thi hành án dân sự huyện Phú Hòa, tỉnh Phú Yên nên hoàn trả lại cho chị Võ Thị Tú V 150.000đ *(Một trăm năm mươi nghìn đồng)*.

**3**. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

**4.** Quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

***Nơi nhận:***
- TAND tỉnh Phú Yên;
- VKSND huyện Phú Hòa;
- Chi cục THADS H. Phú Hòa;
- Các đương sự;
- UBND phường 9, Tp Tuy Hòa;
- Lưu án văn, hồ sơ vụ án.

**THẨM PHÁN**

**(đã ký)**

**Lê Minh Tâm**